

mức, bong gân, đau lưng, cứng cổ, vết bầm tím - Co cứng cơ.

Liều dùng : Xoa thuốc lên vùng thương tổn 3-4 lần/ngày. Xoa nhẹ một lá dê thuốc đê hấp thụ.

Lưu ý : Thuốc chỉ dùng ngoài da. Không để thuốc tiếp xúc với mắt, màng nhầy. - Không dùng cho dụng cụ và đệm sưởi ấm. Không bôi lên vết thương hở- Đê thuốc xa nơi nóng, hoặc lửa.

Peruvosid

Dạng thuốc : Viên bọc đường 0,3mg, thuốc giọt 1ml/0,3mg (tương ứng 20 giọt), ống tiêm 2ml/0,3mg

Tác dụng : Glucosid cường tim, lấy từ cây thông thiên, (*Thevetia neriiifolia*), tác dụng tương tự như oleandrin.

Chỉ định : Suy tim mạn ở người già, suy tim do lao động nặng, hoặc suy thận kèm mạch chậm, bệnh tim phổi mạn.- Phòng suy tim mắt bù trước hay sau khi mổ, sau khi mới ốm dậy.

Liều dùng : Tác dụng chậm . người lớn, ngày 3 lần, mỗi lần 1 viên hoặc 20 giọt. Đợt dùng 7-9 ngày. Tác dụng nhanh : ngày tiêm tĩnh mạch 2 lần, mỗi lần 1 ống, dùng 3-4 ngày, hoặc ngày 4 lần mỗi lần 1 viên hoặc 20 giọt. Liều duy trì : như trên. Uống sau bữa ăn.

Chống chỉ định : Viêm cơ tim cấp, nhồi máu phổi lỵ.

PF gel (Ấn Độ)

Dạng thuốc : Lọ 200 và 400ml gel đê uống : cứ 5ml chứa :

<i>Dimeticon hoạt hóa</i>	125mg
<i>Mg hydroxyd</i>	100mg
<i>Al hydroxyd gel</i>	5g
<i>Sorbitol dd</i>	645mg

Chỉ định : Các chứng đầy bụng chậm tiêu, tăng acid dịch vị, viêm dạ dày- tá tràng, viêm thực quản, thoát vị hoành..

Liều dùng : Ngày uống 3-4 lần x 1-2 thìa cà phê.

PFT (Ấn Độ)

Tên khác : Powerpacked Fast acting Tablets

Dạng thuốc : Viên nén chứa :

<i>Dimeticon hoạt hóa</i>	25mg
<i>Mg hydroxyd</i>	400mg

Gel khô Al hydroxyd 400mg

Chỉ định : Như biệt dược PF gel.

Liều dùng : Ngày 3-4 lần x 1 viên, nhai kỹ sau bữa ăn.

Phakormone S.T (Pháp)

Dạng thuốc : Ông thuốc có :

<i>Cao tuyển cận giáp</i>	2mg
<i>Cao buồng trứng</i>	20mg
<i>Cao tinh hoàn</i>	320mg
<i>Estron</i>	5mg
<i>Calci levulinat</i>	350mg

Chỉ định : Chữa đục thủy tinh thể, (đục nhân mắt người già) ngay khi mới xuất hiện triệu chứng đầu tiên.

Liều dùng : Ngày uống 1 ống, trước bữa ăn nửa giờ.

Pharbiton (Amphraco-Mỹ)

Dạng thuốc : Viên nang mềm chứa :

<i>Bột sâm Triều Tiên</i>	200mg
<i>Cholin bitartrat</i>	35mg
<i>Men bia</i>	10mg
<i>Vitamin A (palmitat)</i>	5500UI
<i>Vitamin D</i>	400UI
<i>Vitamin E</i>	3UI
<i>Vitamin B₁</i>	3,5mg
<i>Vitamin B₂</i>	2,4mg
<i>Vitamin B₆</i>	0,6mg
<i>Vitamin B₁₂</i>	1,5mcg
<i>Niacinamid</i>	12mg
<i>d-Calcio pantothenat</i>	3,5mg
<i>Biotin</i>	3mcg

Các ion như :

<i>Calci</i>	110mg
<i>Phosphor</i>	85mg
<i>Sắt</i>	12mg
<i>Iod</i>	120mcg
<i>Mg</i>	5mg
<i>Zn</i>	0,2mg
<i>Mn</i>	50mcg
<i>Kali</i>	6mg
<i>Dầu mầm lúa mì</i>	10mg

Chỉ định : Các trường hợp suy nhược cơ thể, mệt mỏi, ăn kém ngon...

Liều dùng : Người lớn : ngày 1 viên.

Pharmagin plus (Hàn Quốc)

Viên nang chứa nhân sâm 12 vitamin, khoáng vi lượng và lecithin.

Liều dùng : Uống 1 viên/ngày.